

Số: 483/QĐ-DBV

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy tắc bảo hiểm Nỗi hơi

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BẢO HIỂM DBV

- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Giấy phép số 49/GD/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 23/04/2008 về việc thành lập Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không và Giấy phép điều chỉnh số 49/GPDC43/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 06/5/2025 cho phép đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV;
- Xét đề nghị của Giám đốc Ban Tài sản Kỹ thuật - Hàng hải

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “**Quy tắc bảo hiểm Nỗi hơi**” của Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 29/2019/QĐ-BHHK ngày 09/01/2019.

Điều 3. Các Ông/Bà Phó Tổng Giám đốc, các Ban, Chi nhánh, Đơn vị trực thuộc và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TGD (để b/c)
- Lưu VT, Ban TSKT-HH.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC NGHIỆP VỤ



Tào Thị Thanh Hoa

QUY TẮC BẢO HIỂM NỘI HƠI

(Ban hành theo Quyết định số.../QĐ-DBV ngày... tháng... năm 2025 của
Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV)

Trên cơ sở người được bảo hiểm có tên trong Hợp đồng bảo hiểm kèm theo đã gửi cho Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV (sau đây gọi tắt là “Bảo hiểm DBV” hoặc “DBV”) và đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho DBV số phí bảo hiểm nêu trong Hợp đồng bảo hiểm, làm cơ sở cho việc xét bồi thường trong thời hạn bảo hiểm có hiệu lực như ghi trong Hợp đồng bảo hiểm.

Quy tắc bảo hiểm này xác nhận rằng trong thời hạn bảo hiểm hoặc bất cứ thời hạn tái tục tiếp theo và tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc các điều khoản bổ sung đính kèm theo Hợp đồng bảo hiểm, DBV sẽ bồi thường cho người được bảo hiểm đối với:

1. Tồn hại (không phải do cháy) của bất kỳ nội hơi hoặc bình áp lực nào được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm kèm theo và các tài sản khác của người được bảo hiểm;
2. Trách nhiệm của người được bảo hiểm theo luật định đối với tổn hại cho tài sản không thuộc sở hữu của người được bảo hiểm;
3. Trách nhiệm của người được bảo hiểm theo luật định đối với thương tật (dù chết hoặc không) cho bất kỳ người nào, nhưng không phải là người làm thuê hay công nhân hay thành viên trong gia đình người được bảo hiểm;

Gây ra do và chỉ do Nổ hoặc Sụp đổ theo như định nghĩa dưới đây trong quá trình hoạt động bình thường của bất kỳ nội hơi hoặc bình áp lực nào được kê khai trong Hợp đồng bảo hiểm.

Quy định rằng, trách nhiệm của DBV liên quan tới mỗi nội hơi hoặc bình áp lực nào trong mỗi năm bảo hiểm cũng không vượt quá số tiền bảo hiểm tương ứng với hạng mục đó trong Hợp đồng bảo hiểm và trường hợp liên quan tới tổn hại các tài sản khác của người được bảo hiểm và trách nhiệm đối với bên thứ ba thì hạn mức bồi thường cũng không vượt quá giới hạn trách nhiệm được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm.

Cũng quy định rằng, trong trường hợp có bất kỳ khiếu nại nào chống lại người được bảo hiểm về các tổn hại nói trên, DBV sẽ trả thêm các khoản chi phí tố tụng mà người được bảo hiểm phải trả hoặc các chi phí khác có liên quan nhằm chống lại việc khiếu nại này, với điều kiện DBV chấp nhận bằng văn bản.

I. Các điểm loại trừ

DBV sẽ không chịu trách nhiệm đối với:

1. Tổn hại do hao mòn hoặc khuyết tật của nguyên vật liệu chế tạo nội hơi hoặc bình áp lực, do rò rỉ, ăn mòn hoặc do tác động của nhiên liệu hoặc tác động hoặc nói cách khác, tạo rãnh hoặc nứt bất kỳ bộ phận nào của nội hơi hoặc bình áp lực, sự mục ruỗng tự nhiên, đối với việc tạo thành và phát triển của những vết nứt, bị phỏng, dát mỏng hoặc vết khác, hoặc đối với những chỗ gãy, hỏng

các mối nối, hoặc đối với chỗ bị phồng và biến dạng do ống dẫn bị quá nhiệt (trừ trường hợp các hư hỏng, nứt, gãy, phồng là hậu quả của nổ hoặc sụp đổ), hoặc đối với vết nứt tại nhiều nơi trên thành nồi hơi nhiệt hoặc bình áp lực được chế tạo từ gang.

2. Tồn hại của các đoạn ống riêng biệt trong nồi hơi, của các ống nước, đầu máy hoặc các loại ống đa năng khác, trong thiết bị chịu nhiệt cao hoặc trong những bộ tiết kiệm nhiên liệu (trừ các tồn hại là hậu quả của nổ hoặc sụp đổ).
3. Tồn hại do cháy, phát sinh do hậu quả của nổ hoặc sụp đổ hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác đối với tài sản thuộc quyền sở hữu của người được bảo hiểm hoặc dưới quyền quản lý của họ như ký gửi, trông coi hộ mà người được bảo hiểm có trách nhiệm đối với các tài sản đó, hoặc tồn hại đối với những thiết bị từ bất kỳ nguyên nhân khác.
4. Tồn hại và/hoặc trách nhiệm phát sinh bởi hành động cố tình hay cố ý làm sai của người được bảo hiểm.
5. Tồn thất do ngừng trệ công việc.
6. Tồn thất hoặc tồn hại mà kể từ lúc bắt đầu cho đến khi lan rộng là do trực tiếp hoặc gián tiếp trong phạm vi hẹp hoặc rộng, xảy ra hoặc chịu tác động bởi bất kỳ một trong các nguyên nhân được nêu cụ thể dưới đây:
 - a) Bão tố, cuồng phong, núi lửa, động đất và các tác động khác của thiên nhiên.
 - b) Tồn thất hoặc tồn hại trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra hoặc phát sinh từ chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài, chiến sự (dù tuyên chiến hoặc không tuyên chiến), nội chiến, bạo loạn, cách mạng, khởi nghĩa, binh biến, nổi loạn, đình công, bãi công, sa thải, bạo động của quần chúng, hành động quân sự hoặc lực lượng quân sự tiềm quyền, hành động của nhóm người hoặc những người thù địch - đại diện hoặc có liên quan tới các tổ chức chính trị, tịch thu, tịch biên, trưng dụng hoặc phá hủy tài sản theo lệnh của chính phủ hợp pháp hoặc chính phủ đang tồn tại trong thực tế hoặc theo lệnh của bất kỳ cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào, phản ứng hạt nhân, phóng xạ hạt nhân hoặc nhiễm phóng xạ.
 - c) Bất kỳ sự chạy thử nào với áp suất vượt quá áp suất cao nhất cho phép của cơ quan giám định có thẩm quyền.
7. DBV sẽ không chịu trách nhiệm đối với những tổn thất hoặc thiệt hại nếu trong vòng mười bốn (14) ngày kể từ ngày xảy ra sự cố DBV không nhận được thông báo về những tổn thất đó.

II. Các định nghĩa

Các thuật ngữ dưới đây khi được sử dụng trong Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được hiểu như sau:

1. "**Nồi hơi**" được hiểu là bất kỳ một thùng kín được đốt nóng hoặc một hệ thống thùng kín được nối với nhau bằng ống dẫn trong đó hơi được sinh ra dưới áp lực. Khi được sử dụng trong Hợp đồng bảo hiểm, thuật ngữ "Nồi hơi" bao gồm cả chi tiết ghép nối, các thiết bị chịu nhiệt cao và thiết bị tiết kiệm nhiên liệu được gắn kèm Nồi hơi nhưng không bao gồm hơi hoặc đường ống cấp nước hoặc các bộ phận tiết kiệm nhiên liệu riêng rẽ. Nổ các hạng mục trên chỉ có thể

được bảo hiểm bằng Hợp đồng bảo hiểm này nếu các hạng mục đó được kê khai cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm.

2. "**Bình chứa**" được hiểu là thùng kín không được đốt nóng và chịu áp lực của hơi hoặc áp suất không khí.
3. "**Nổ**" được hiểu là sự xé rách hoặc phá vỡ mạnh và bất ngờ cấu trúc của Nồi hơi hoặc bình chứa áp lực hoặc bất kỳ bộ phận hoặc những bộ phận của Nồi hơi hoặc bình chứa, do áp lực từ bên trong của hơi, không khí hoặc chất lỏng, gây ra sự dịch chuyển của các kết cấu của nó kèm theo sự phụt ra mạnh mẽ của các chất chứa bên trong.
Nổ ống hơi khí: "Nổ" này cũng có nghĩa là bất kỳ tổn hại nào đối với cấu trúc của nồi hơi do sức công phá của cháy hoặc nổ bất ngờ và không lường trước được do sự bốc cháy từ lò hơi hoặc khí đốt.
4. "**Sụp đổ**" được hiểu là sự biến dạng đột ngột và nguy cấp của bất kỳ bộ phận nào của Nồi hơi hoặc bình chứa, gây bởi ứng suất từ bên ngoài của hơi hoặc áp suất của dung dịch, dù có hoặc không kèm theo sự bẻ vỡ hoặc đứt gãy; điều này không có nghĩa là sự biến dạng tiến triển dần dần bởi bất kỳ nguyên nhân nào.

III. Các điều kiện

1. Việc người được bảo hiểm tuân thủ và chấp hành đúng các điều khoản về những việc mà người được bảo hiểm có nghĩa vụ phải làm hoặc thực hiện trong Quy tắc bảo hiểm này và việc khai báo trả lời các câu hỏi trong Bản câu hỏi kèm Giấy yêu cầu bảo hiểm sẽ là điều kiện tiên quyết để ràng buộc trách nhiệm bồi thường của DBV.
2. Người được bảo hiểm, bằng chi phí riêng của mình, phải thực hiện mọi biện pháp hợp lý và tuân theo mọi kiến nghị hợp lý của DBV để ngăn chặn tổn thất xảy ra và phải tuân thủ mọi quy định pháp luật và khuyến nghị của nhà chế tạo thiết bị.
3.
 - a) Đại diện của DBV có quyền vào bất kỳ thời gian hợp lý nào xem xét và kiểm tra rủi ro được bảo hiểm, và người được bảo hiểm phải cung cấp cho đại diện của DBV mọi chi tiết, thông tin cần thiết để đánh giá rủi ro được bảo hiểm như biên bản kiểm tra của giám định viên đại diện cho các cơ quan có trách nhiệm.
 - b) Người được bảo hiểm phải lập tức thông báo cho DBV bằng văn bản bất cứ thay đổi quan trọng nào đối với các rủi ro được bảo hiểm và bằng chi phí của mình, phải thực hiện các biện pháp phòng ngừa cần thiết mà hoàn cảnh yêu cầu. Điều này cũng áp dụng nếu nhiên liệu được sử dụng khác với loại nhiên liệu đã được quy định trong thiết kế của thiết bị hoặc khác với loại nhiên liệu đã được sử dụng trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm đã có hiệu lực trước đó. Việc không tuân thủ điều kiện này sẽ dẫn đến việc chấm dứt hiệu lực bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm đối với các hạng mục hoặc các hạng mục liên quan có sự thay đổi rủi ro được bảo hiểm.
4. Trong trường hợp xảy ra những sự cố có thể dẫn đến việc đòi bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này, người được bảo hiểm phải:
 - a) Lập tức thông báo ngay cho DBV bằng điện thoại và sau đó bằng văn bản, nêu rõ tính chất và mức độ tổn thất.

- b) Thực hiện mọi biện pháp phù hợp với khả năng của mình để hạn chế tổn thất ở mức thấp nhất.
- c) Bảo quản các bộ phận bị tổn thất và sẵn sàng tạo điều kiện thuận lợi cho đại diện hoặc giám định viên của DBV giám định các bộ phận đó.
- d) Cung cấp mọi thông tin và chứng từ theo yêu cầu của DBV.

DBV, tùy theo sự lựa chọn của mình có thể sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận bị hư hỏng hoặc trả tiền cho tổn thất hoặc thiệt hại.

DBV sẽ không chịu trách nhiệm về chi phí của bất kỳ việc sửa chữa nào do người được bảo hiểm tiến hành mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của DBV.

Sau khi thông báo cho DBV theo điều kiện này, người được bảo hiểm có thể tiến hành sửa chữa hoặc thay thế các hư hỏng theo thống nhất của hai bên. Còn trong mọi trường hợp khác, đại diện của DBV sẽ có mặt để giám định tổn thất trước khi thực hiện việc sửa chữa hoặc thay thế.

Nếu đại diện của DBV không tiến hành công việc giám định trong vòng mười bốn (14) ngày kể từ ngày nhận được thông báo tổn thất thì người được bảo hiểm có quyền tiến hành việc sửa chữa hoặc thay thế. Điều kiện này không ngăn cản việc người được bảo hiểm tiến hành các công việc thực sự cần thiết để duy trì hoạt động của thiết bị.

Trách nhiệm của DBV theo Hợp đồng bảo hiểm này đối với mọi hạng mục sẽ chấm dứt nếu hạng mục đó sau khi tổn thất vẫn tiếp tục hoạt động mà không được sửa chữa kịp thời theo yêu cầu của DBV, hoặc nếu việc sửa chữa tạm thời được tiến hành mà không có sự đồng ý của DBV.

- 5. Người được bảo hiểm bằng chi phí do DBV chịu, phải thực hiện, kết hợp và cho phép thực hiện những công việc hoặc hành động xét thấy cần thiết theo yêu cầu của DBV nhằm bảo lưu các quyền lợi hoặc quyền miễn trách hoặc quyền đòi bồi thường từ người thứ ba (bên khác với những người được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này) những khoản mà DBV sẽ được hưởng hoặc có thể được hưởng hoặc được thế quyền sau khi đã thanh toán hoặc bồi thường tổn thất theo Hợp đồng bảo hiểm này, dù cho hành động hoặc những việc như vậy cần thiết phải thực hiện hoặc được yêu cầu thực hiện trước hoặc sau khi DBV bồi thường cho người được bảo hiểm.
- 6. Người được bảo hiểm hoặc người đại diện cho người đặc bảo hiểm không được tự ý đưa ra bất kỳ một sự thừa nhận, một đề xuất, một hứa hẹn thanh toán hoặc bồi thường nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của DBV, dưới danh nghĩa người được bảo hiểm DBV có quyền tiến hành và chỉ đạo việc bảo vệ hoặc giải quyết mọi khiếu nại đòi bồi thường, tổn hại hoặc một sự việc nào khác và có toàn quyền trong việc tiến hành kiện tụng hoặc giải quyết khiếu nại. Người được bảo hiểm phải cung cấp mọi thông tin có liên quan và hỗ trợ theo yêu cầu của DBV.
- 7. Quy tắc bảo hiểm này có thể chấm dứt hiệu lực vào bất kỳ thời gian nào theo yêu cầu của người được bảo hiểm. Trong trường hợp này, DBV có quyền giữ lại một khoản tiền phí bảo hiểm được tính theo biểu phí bảo hiểm ngắn hạn mà DBV đang áp dụng cho thời gian Hợp đồng bảo hiểm này đã có hiệu lực. DBV cũng có quyền đơn phương chấm dứt hiệu lực của Quy tắc bảo hiểm này. Trong trường hợp đó, hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt sau bảy (07) ngày

kể từ khi DBV gửi thông báo về việc chấm dứt đó cho người được bảo hiểm biết và DBV sẽ hoàn lại cho người được bảo hiểm khoản phí bảo hiểm tỷ lệ thuận với thời gian bảo hiểm bị hủy bỏ tính từ ngày tuyên bố hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm, sau khi trừ đi bất cứ khoản chi phí giám định hợp lý nào mà DBV có thể đã phải chi.

8. Mọi tranh chấp giữa DBV và Người được bảo hiểm trong việc bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này trước hết được giải quyết trên cơ sở thương lượng. Nếu hai bên không giải quyết được bằng thương lượng, tranh chấp đó sẽ được đưa ra tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo pháp luật Việt Nam.
9. Nếu có sự khiếu nại gian lận hoặc khai báo sai (được đưa ra nhằm hỗ trợ cho khiếu nại đó) hoặc nếu người được bảo hiểm hoặc người đại diện sử dụng những phương tiện hoặc thủ đoạn gian lận nhằm kiếm lời qua Hợp đồng bảo hiểm này, hoặc nếu khiếu nại đòi bồi thường bị DBV khước từ mà không có sự tiến hành tố tụng lại trong vòng ba (03) năm kể từ khi bị từ chối bồi thường, thì mọi quyền lợi theo Hợp đồng bảo hiểm này sẽ bị hủy bỏ.
10. Nếu vào thời điểm phát sinh bất kỳ khiếu nại nào mà có bất kỳ một Hợp đồng bảo hiểm nào khác cũng bảo hiểm cho những tổn thất hoặc thiệt hại đó thì số tiền bồi thường DBV có thể phải chi trả cho tổn thất đó sẽ không vượt quá phần tỷ lệ tương ứng của DBV đối với khiếu nại về tổn thất hoặc thiệt hại đó.

IV. Điều khoản áp dụng

1. Điều khoản 1 - Số tiền bảo hiểm

Yêu cầu của loại hình bảo hiểm này là số tiền bảo hiểm cho mỗi nồi hơi hoặc bình chứa đều phải tương đương giá trị thay thế của vật mới cùng loại và cùng công suất, giá trị thay thế mới sẽ bao gồm các khoản chi phí vận chuyển, các khoản lệ phí, thuế hải quan, nếu có, và chi phí lắp đặt. Trong trường hợp số tiền bảo hiểm thấp hơn giá trị bảo hiểm yêu cầu, thì khi xảy ra tổn thất, DBV chỉ thanh toán cho người được bảo hiểm số tiền bồi thường theo tỉ lệ giữa số tiền bảo hiểm và số tiền lẽ ra phải được bảo hiểm theo đúng yêu cầu như đề cập ở trên. Nếu có từ hai hạng mục trở lên thì điều kiện này sẽ được áp dụng riêng rẽ cho từng hạng mục đó.

2. Điều khoản 2 - Cơ sở giải quyết bồi thường

- a) Trong trường hợp hạng mục được bảo hiểm bị tổn thất có thể sửa chữa được, DBV sẽ thanh toán các chi phí cần thiết đã bỏ ra để khôi phục lại hạng mục đó nhằm đưa nó trở lại đúng như hiện trạng ban đầu cộng với các khoản chi phí đã bỏ ra để tháo dỡ và lắp ráp lại nhằm phục vụ cho việc sửa chữa cũng như các chi phí vận chuyển thông thường tới xưởng sửa chữa và từ nơi sửa chữa trở về, các khoản lệ phí và thuế hải quan, nếu có, trong phạm vi mà các khoản chi phí đó đã được tính đến trong số tiền bảo hiểm. Tuy nhiên quy định rằng, đối với nồi hơi và bình chứa có ghi trong Hợp đồng bảo hiểm thì các chi phí liên quan đó không được vượt quá số tiền bảo hiểm. Nếu việc sửa chữa được tiến hành tại xưởng của người được bảo hiểm thì DBV sẽ bồi thường các chi phí về nguyên vật liệu, tiền lương phải chi cho công việc sửa chữa đó cộng với một tỉ lệ hợp lý cho chi phí quản lý.

Không áp dụng khấu trừ về khấu hao đối với các bộ phận được thay thế, nhưng giá trị thu hồi sẽ giữ nguyên.

Trong trường hợp chi phí sửa chữa nói trên ngang bằng hoặc vượt quá giá trị thực tế của hạng mục tài sản được bảo hiểm ngay trước khi xảy ra tổn thất, thì

hạng mục này được coi như bị tổn thất toàn bộ và việc giải quyết bồi thường sẽ theo cách thức như quy định như mục b) dưới đây.

- b) Trong trường hợp hạng mục được bảo hiểm bị phá hủy hoàn toàn, DBV sẽ bồi thường giá trị thực tế của hạng mục đó ngay trước khi xảy ra tổn thất, kể cả chi phí vận chuyển thông thường, chi phí lắp đặt và thuế hải quan, nếu có, trong phạm vi các khoản chi phí đó đã được tính đến trong số tiền bảo hiểm.

Giá trị thực tế này được tính toán bằng cách lấy giá trị thay thế mới trừ đi khấu hao hợp lý của hạng mục đó. DBV cũng sẽ thanh toán khoản chi phí tháo dỡ thông thường các máy móc bị tổn thất nhưng sẽ khấu trừ giá trị thu hồi được.

Bất kỳ khoản chi phí nào phát sinh thêm do việc làm thêm giờ, làm đêm, làm trong ngày lễ và các chi phí vận chuyển nhanh chỉ được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này trong trường hợp được chấp thuận riêng bằng văn bản.

Chi phí cải tạo, trang bị thêm, nâng cấp, làm hoàn thiện hơn hoặc bảo dưỡng không được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này.

Chi phí sửa chữa tạm thời sẽ do DBV chịu nếu việc sửa chữa đó là một phần của công việc sửa chữa chính thức cuối cùng và không làm tăng thêm tổng chi phí sửa chữa.

DBV sẽ chỉ bồi thường sau khi đã có đủ các hóa đơn, chứng từ cần thiết để chứng tỏ rằng việc sửa chữa đã được tiến hành hoặc việc thay thế đã được thực hiện, tùy theo từng trường hợp cụ thể.

3. Điều khoản 3 - Giám sát

Tất cả các thiết bị được nêu trong Hợp đồng bảo hiểm đều phải được giám định theo đúng thời gian quy định do giám định viên, đại diện cho cơ quan chuyên môn có thẩm quyền thực hiện.

4. Điều khoản 4 - Công nhân vận hành nồi hơi

Nồi hơi nói trong Hợp đồng bảo hiểm này chỉ được phép hoạt động dưới sự điều khiển của công nhân kỹ thuật có chứng nhận hợp lệ để vận hành nồi hơi theo như quy định sử dụng nồi hơi.

5. Điều khoản 5 - Quy định về tình trạng hoạt động

Vào mọi thời điểm xảy ra nổ hoặc sụp đổ nồi hơi hoặc thiết bị nào khác được bảo hiểm ở đây, người được bảo hiểm là người có quyền về mọi mặt đối với các văn bản chứng nhận của cơ quan chuyên môn có thẩm quyền để vận hành nồi hơi hoặc thiết bị được nói tới trong Hợp đồng bảo hiểm này. Nếu trong quá trình vận hành, áp suất hoặc hơi nạp vào đạt tới mức cao nhất trên giới hạn của van an toàn, vượt quá áp suất quy định của cơ quan chuyên môn có thẩm quyền thì DBV không chịu trách nhiệm về bất kỳ sự đền bù hoặc bồi thường nào theo Hợp đồng bảo hiểm này có liên quan tới nổ và sụp đổ đó./.

✓

KS

